

TAND HUYỆN SÌN HỒ

TỈNH LAI CHÂU

Bản án số: 04/2021/HS-ST

Ngày: 02/02/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình

Các hội thẩm nhân dân: Ông Tần A Sênh; Ông Tần Phàn Pao.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phùng Trung Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ tham gia phiên tòa:
Ông Phùng Văn Chữ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 02 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Quàng Văn M. Tên gọi khác: Không, giới tính: Nam.

Sinh năm 1990, tại huyện S, tỉnh Lai Châu;

Nơi ĐKKHKT: Bản H, xã N, huyện S, tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Khơ Mú; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 3/12; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Con ông: Quàng Văn I (đã chết), con bà: Lò Thị L, sinh năm 1957; Bị cáo có vợ: Quàng Thị P, sinh năm 1995, chưa có con; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/4/2020, tạm giam từ ngày 05/5/2020 tại nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Quàng Thị P, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Bản H, xã N, huyện S, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 26/4/2020, Quàng Văn M, sinh năm 1990, trú tại bản H, xã N, huyện S, tỉnh Lai Châu đến nhà Quàng Văn I sinh năm 1981, trú cùng bản mượn mũ bảo hiểm của I, I hỏi M là mượn mũ bảo hiểm đi đâu đấy, M trả lời là đến bản P, xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên đón Quàng Thị N sinh năm 1995, trú cùng bản. Mượn được mũ bảo hiểm, M quay về nhà, đến khoảng 08 giờ cùng ngày, M điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA Wave α BKS 21B1- 050.70 của gia đình đi đón Quàng Thị N. Trên đường đi đến khu vực nhà Quàng Văn I thì gặp I, Lường Thị Đ sinh năm 1975, Lường Thị L sinh năm 1963 trú cùng bản nhờ M mua giúp heroine cho ba người này. Cả ba người Đ, L, I đưa cho M tổng cộng là 4.000.000 đồng và I dặn M là khi nào đến bãi tha ma thuộc bản P, xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên sẽ có một người đàn ông tên H mang heroine đến. M chỉ việc đưa tiền cho H rồi nhận heroine mang về cho Đ, L và I, M đồng ý. Nhận tiền xong, M điều khiển xe máy đến huyện T, tỉnh Điện Biên. Khoảng 14 giờ cùng ngày, khi đến bãi tha ma thuộc bản P, xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên, đợi khoảng 20 phút sau thì thấy có một người đàn ông tên H khoảng 30 tuổi đi xe máy đến. M đưa cho H 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng), H cầm tiền rồi lấy từ trong túi quần của H ra đưa cho M 01 gói heroine được gói bằng nilon màu trắng. Mua được heroine, M cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe máy đi vào bản P, còn H đi đâu thì M không rõ. Vào đến bản P, M đón Quàng Thị N về xã N, huyện Sìn Hồ. Trên đường về đến một lán nương cạnh đường không có ai ở, M dừng xe rồi cùng N vào lán nương, M lấy gói heroine mua được của H trước đó mở ra thấy bên trong có 03 gói nhỏ heroine, mỗi gói đều được gói bằng nilon màu trắng. M dùng một lưỡi dao bằng kim loại dài 6,5cm mang theo cắt lấy mỗi gói một ít rồi xé mảnh giấy nilon màu trắng gói lại thành 01 gói cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc với mục đích để sử dụng, phần còn lại M gói lại 03 gói rồi lấy mảnh nilon màu trắng gói chung với nhau như cũ, sau đó đưa cho Quàng Thị N cầm giúp rồi đi ra điều khiển xe máy chở N đi về.

Hồi 18 giờ cùng ngày, trên đường về đến bản C, xã N, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu thì bị tổ công tác Công an huyện Sìn Hồ đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính, yêu cầu Quàng Văn M và Quàng Thị N, nếu cất giữ đồ vật, tài liệu liên quan đến vi phạm pháp luật thì tự giác giao nộp. Khi Tổ công tác yêu cầu thì M đã tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng mảnh nilon màu trắng có khối lượng 1,17 gam và khai nhận đó là heroine của M cất giấu để sử dụng. Ngoài ra M còn nhờ N cầm giúp 01 gói nilon, bên trong chứa 03 gói heroine. Lúc này Quàng Thị N cũng giao nộp cho tổ công tác 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa 03 gói chất bột màu trắng, mỗi gói đều được gói bằng

nilon màu trắng có tổng khối lượng 5,86 gam, N khai nhận đó là heroine do N cầm giúp Quảng Văn M.

Bản kết luận giám định tư pháp số 24 ngày 27/4/2020 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: 01 gói chất bột màu trắng thu giữ của Quảng Văn M có khối lượng là: 1,17 gam.

Bản kết luận giám định số 195/GĐ-KTHS ngày 01/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 mẫu chất bột màu trắng, thu giữ của Quảng Văn M gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Bản kết luận giám định tư pháp số 25 ngày 27/4/2020 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: 03 gói chất bột màu trắng thu giữ của Quảng Thị N có khối lượng là: Gói thứ nhất ký hiệu M1 có khối lượng 2,28 gam; gói thứ hai ký hiệu M2 có khối lượng 1,42 gam; gói thứ ba ký hiệu M3 có khối lượng 2,16 gam. Tổng khối lượng của M1, M2, M3 là 5,86 gam.

Bản kết luận giám định số 194/GĐ-KTHS ngày 30/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 03 mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu M1; M2; M3) thu giữ của Quảng Thị N gửi giám định đều là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 59/CT-VKSSH, ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Quảng Văn M về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ giữ nguyên quan điểm truy tố, không bổ sung gì và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Quảng Văn M phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Quảng Văn M từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đối với: Tịch thu tiêu huỷ 01 gói chất bột màu trắng thu giữ của Quảng Văn M có khối lượng còn lại 0,9 gam đã được niêm phong; 03 gói chất bột màu trắng thu giữ của Quảng Thị N có tổng khối lượng còn lại: 5,37 gam đã được niêm phong; 01 lưỡi dao bằng kim loại dài 6,5cm, vị trí rộng nhất 01cm (cũ, đã qua sử dụng).

Trả lại cho gia đình bị cáo: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave α màu đen bạc BKS 21B1- 050.70 (cũ, đã qua sử dụng); Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu hồng, có số thuê bao 0337.320.621 (cũ, đã qua sử dụng).

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và đề nghị mức hình phạt, bị cáo đồng ý với tội danh và mức hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố, đề nghị. Bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sìn Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; bản Kết luận giám định số 194/GĐ-KTHS ngày 30/4/2020; Số 195/GĐ-KTHS ngày 01/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu cùng các tài liệu chứng cứ khác đã có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 18 giờ ngày 26/4/2020, tại bản C, xã N, huyện S, tỉnh Lai Châu, Quàng Văn M, sinh năm 1990, trú tại bản H, xã N, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 7,03 gam heroine thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Quàng Văn M là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự an trên địa bàn. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và phải chịu trách nhiệm do hành vi phạm tội của mình đã gây ra. Do vậy Hội đồng xét xử kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Khi bị bắt quả tang cơ quan Điều tra thu giữ của Quàng Văn M 1,17 gam heroine và thu giữ của Quàng Thị N 5,86 gam heroine, Nội khai nhận số heroine bị cơ quan Công an thu giữ là do N cầm giúp Quàng Văn M. Quá trình điều tra xác định được 5,86 gam heroine thu giữ của Quàng Thị N là do bị cáo Miên nhờ N cầm giúp. Vì vậy bị cáo Quàng Văn M phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng ma túy bị thu giữ của M và N là 7,03 gam heroine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận 7,03 gam heroine bị thu giữ là do M mua giúp Lương Thị Đ, Lương Thị L và Quàng Văn I. Quá trình điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã nhiều lần xác minh nhưng Đ, L, I không có mặt ở địa phương, chỉ dựa vào lời khai duy nhất của bị cáo nên không đủ cơ sở kết luận Quàng Văn M phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 250 Bộ luật hình sự, Cơ quan Điều tra đã tách hành vi của Đ, L, I ra để tiếp tục điều tra, nếu có đủ căn cứ thì xử lý bằng vụ án khác. Hội đồng xét xử chấp nhận và không xem xét xét giải quyết trong cùng vụ án.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và nhân thân của bị cáo về hành vi phạm tội của mình Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời để nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân, đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị là hoàn toàn phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bản thân không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan yêu cầu được xin lại chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave α màu đen bạc BKS 21B1- 050.70 (cũ, đã qua sử dụng) đây là phương tiện bị cáo dùng để đi mua heroine. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe máy này là của chung gia đình bị cáo, việc dùng để đi mua heroine vợ bị cáo là chị Quàng Thị P không biết, nên cần trả lại chiếc xe máy trên cho gia đình bị cáo. Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng còn lại sau giám định 0,9 gam heroine đã được niêm phong và 5,37 gam heroine đã được niêm phong cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu hồng, có số thuê bao 0337.320.621 (đã qua sử dụng); Đây là điện thoại của bị cáo đã dùng để gọi liên lạc mua heroine. Cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

[8] Nguồn gốc 7,03 gam heroine Quàng Văn M khai nhận là do M mua của một người đàn ông tên là H khoảng 30 tuổi, bị cáo không rõ lai lịch. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu không có tài liệu để xác minh người đàn ông này là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý trong cùng vụ án.

[9] Đối với Quàng Thị N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã khởi tố bị can về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do bị can đang mang thai nên được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và quyết định tạm hoãn xuất cảnh. Trong quá trình điều tra, Quàng Thị N đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định truy nã và tách hành vi của bị can Quàng Thị N ra thành một vụ án khác để tiếp tục điều tra, xử lý. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[10] Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn thuộc khu vực III, theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Nên cần miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 12 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14.

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn M 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2020.

- Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì Công văn của Công an huyện Sìn Hồ, bên trong chứa 01 mảnh nilon màu trắng và 0,9 gam chất bột màu trắng; 01 phong bì Công văn của Công an huyện Sìn Hồ bên trong đựng 04 mảnh nilon màu trắng; 2,09 gam của M1; 1,27 gam của M2; 2,01 gam của M3; *(tất cả đã được niêm phong theo quy định)*; 01 lưỡi dao bằng kim loại dài 6,5cm, vị trí rộng nhất 01cm đã qua sử dụng.

Trả lại cho gia đình bị cáo 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave @ màu đen bạc, BKS 21B1-050.70 đã qua sử dụng.

Tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu hồng, máy gấp đã qua sử dụng, số thuê bao 0337.320.621.

(Vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an huyện Sìn Hồ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sìn Hồ ngày 09/12/2020).

- Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày 02/02/2021, lên Tòa án cấp trên để xét xử theo thủ tục Phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- VKSND huyện;
- CQCSĐT- Công an huyện;
- CQTHA hình sự huyện;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Bình